

Bài 32. CÁC MÙA KHÍ HẬU VÀ THỜI TIẾT Ở NƯỚC TA

I. MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC

Qua bài học, HS nắm được :

– Những nét đặc trưng về khí hậu và thời tiết của hai mùa : mùa gió đông bắc và mùa gió tây nam.

– Sự khác biệt về khí hậu – thời tiết của ba miền : Bắc Bộ, Trung Bộ và Nam Bộ với 3 trạm tiêu biểu là Hà Nội, Huế và Tp. Hồ Chí Minh.

- Những thuận lợi và khó khăn do khí hậu mang lại đối với sản xuất và đời sống của nhân dân ta.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý CỦA BÀI HỌC

1. Vấn đề phân mùa khí hậu ở nước ta

"Mùa khí hậu ở Việt Nam" là một vấn đề khá phức tạp về cả lí thuyết lẫn thực tế biểu hiện.

Trên quy mô toàn cầu, mùa và nhịp điệu mùa là do chuyển động của Trái Đất xung quanh Mặt Trời gây ra. Đó là các mùa thiên văn. Diễn biến của các mùa xuân, hạ, thu, đông trên Trái Đất không đồng nhất. Trên thực tế bốn mùa khí hậu thể hiện rõ nhất là ở các nước thuộc ôn đới. Còn tại các đới khác như nhiệt đới và cực đới, các mùa và nhịp điệu mùa có nhiều biến đổi. Việt Nam nằm trong vòng đai nhiệt đới Bắc bán cầu, góc nhập xạ lớn, có hai lần Mặt Trời qua thiên đỉnh. Chu kì quang ngắn hay độ dài ngày chênh lệch không nhiều. Nhiệt độ ít thay đổi trong năm. Việt Nam nằm trong khu vực gió mùa Đông Nam Á. Hoàn lưu gió mùa là nhân tố chính tạo nên các mùa khí hậu ở nước ta. Xét theo thời gian, nhịp điệu mùa gió không trùng với các mùa thiên văn. Xét theo lãnh thổ các mùa này biến đổi từ bắc vào nam, từ đông sang tây do địa hình và gió mùa chi phối. Các mùa thiên nhiên ở nước ta rất không thuần nhất, các yếu tố địa đới (như gió Tín phong hay nền nhiệt độ cao) nhiều khi bị lấn át, giảm sút bởi các nhân tố phi địa đới như gió mùa và địa hình.

Do tính chất dị thường của mình mà các mùa khí hậu ở Việt Nam được đánh giá và phân loại rất khác nhau. Điều đó gây ra những quan niệm về mùa khí hậu có phần không rõ ràng và thống nhất trong các "sách vở" địa lí, lịch sử, văn hoá và trong dân gian. GV cần thống nhất những nhận định về mùa khí hậu như SGK đã nêu ra.

2. Vấn đề phân vùng khí hậu

Đi liền với phân mùa là phân vùng khí hậu. Cái khó nhất ở đây là xác định ranh giới các miền, vùng khí hậu. Đây là vấn đề phức tạp, khó trình bày cho HS lớp 8. Ranh giới khí hậu thực ra rất khó xác định vì sự dao động lớn của các yếu tố nhiệt độ, lượng mưa, frôngt, dải hội tụ, các trung tâm khí áp... Để giải quyết vấn đề này các nhà địa lí - khí hậu Việt Nam căn cứ vào các giá trị trung bình và các mốc địa hình để phân định (Ví dụ : Đèo Ngang - 18^o vĩ Bắc,

đèo Hải Vân – 16° vĩ Bắc) được lấy làm ranh giới các miền và các khu vực khí hậu Việt Nam). Trên thực tế ranh giới khí hậu là những dải chuyển tiếp, khi rộng, khi hẹp không ổn định.

3. Vấn đề thuận lợi và khó khăn do khí hậu gây ra

Khí hậu là nhân tố tự nhiên có tác động sâu sắc, mạnh mẽ tới đời sống con người, nhiều khi làm cho ta "ăn không ngon, ngủ không yên". Việc đánh giá, xem xét hai mặt thuận lợi và khó khăn của khí hậu cần phải rất khách quan, toàn diện, khoa học.

Trong các ngành kinh tế thì nông nghiệp bị ảnh hưởng của khí hậu nhiều nhất, rõ rệt nhất, rộng lớn nhất. Sự bấp bênh của sản xuất nông nghiệp phần lớn do thiên tai khí hậu và những hệ quả của chúng (lũ lụt, khô hạn) gây ra. Những sinh hoạt thường ngày của con người cũng bị đảo lộn do thời tiết, khí hậu (mưa, nắng, bão, lũ...). Điều này GV cần triệt để khai thác để kiến thức bài học trở nên thiết thực, gần gũi với HS.

III. CÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Bản đồ khí hậu Việt Nam treo tường.
- Bảng số liệu khí hậu (Bảng 31.1).
- Biểu đồ khí hậu vẽ theo số liệu bảng 31.1 (GV tự vẽ hoặc cho HS vẽ trong các giờ ngoại khoá).
- Tranh ảnh minh hoạ về ảnh hưởng của một số kiểu thời tiết (bão, áp thấp, gió tây, sương muối...) đến sản xuất nông nghiệp, giao thông vận tải và đời sống con người ở Việt Nam.

IV. GỢI Ý TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN BÀI HỌC

1. Giới thiệu bài

GV gắn kết với bài trước (Đặc điểm khí hậu Việt Nam) để vào bài. Hoặc xuất phát từ "thực tế khí hậu – thời tiết" đang diễn ra ở địa phương để vào bài. Sau đây là một số câu hỏi để GV lựa chọn :

Ví dụ : Các em cho biết : Hiện nay chúng ta đang ở mùa nào ? Mùa đông hay mùa hạ ? Mùa mưa hay mùa khô ? Thời tiết những ngày sắp tới sẽ ra sao ? Biết được những điều đó có lợi gì ? Đó là những vấn đề mà bài học hôm nay sẽ nói tới.

2. Gợi ý giảng dạy mục 1 và 2

Có thể chia HS trong lớp thành hai nhóm (theo hai dãy bàn). Mỗi nhóm tập trung nghiên cứu một mùa khí hậu và diễn biến của mùa đó trên ba miền khí hậu.

Căn cứ vào SGK các nhóm HS làm việc và lập bảng so sánh, GV cho hai em đại diện hai nhóm ghi lại lên bảng đen để cả lớp nhận xét đặc trưng khí hậu – thời tiết các miền. GV theo dõi đánh giá kết quả làm việc của hai nhóm, sau đó tóm tắt, kết luận.

Đặc trưng các mùa khí hậu ở nước ta

a) Mùa gió đông bắc (tháng 1) – mùa đông

Miền khí hậu	Bắc Bộ	Trung Bộ	Nam Bộ
Trạm tiêu biểu	Hà Nội	Huế	Tp. Hồ Chí Minh
Hướng gió chính	Đông bắc	Đông bắc	Đông bắc
Nhiệt độ TB tháng 1 (°C)	16,4	20	25,8
Lượng mưa tháng 1 (mm)	18,6	161,3	13,8
Dạng thời tiết thường gặp	Hạnh khô, lạnh giá, mưa phùn	Mưa lớn, mưa phùn	Nắng, nóng, khô, hạn

b) Mùa gió tây nam (tháng 7) – mùa hạ

Miền khí hậu	Bắc Bộ	Trung Bộ	Nam Bộ
Trạm tiêu biểu	Hà Nội	Huế	Tp. Hồ Chí Minh
Hướng gió chính	Đông nam	Tây và tây nam	Tây nam
Nhiệt độ TB tháng 7 (°C)	28,9	29,4	27,1
Lượng mưa tháng 7 (mm)	288,2	95,3	293,7
Dạng thời tiết thường gặp	Mưa rào, bão	Gió Tây khô nóng, bão	Mưa rào, mưa dông

3. Gợi ý giảng dạy mục 3 : Những thuận lợi và khó khăn do khí hậu mang lại

GV nêu lại vai trò của khí hậu – thời tiết đối với sản xuất, đời sống. GV sử dụng phương pháp đàm thoại khai thác kinh nghiệm sống của HS để tìm ra sự thuận lợi và khó khăn của khí hậu. Có thể chia bảng đen thành hai phần, một phần bảng ghi thuận lợi, một phần bảng ghi khó khăn. GV chỉ định từng em đóng góp ý kiến để tập hợp thành nội dung chung. Ví dụ :

Thuận lợi	Khó khăn, trở ngại
– Sinh vật nhiệt đới phát triển quanh năm. – Tăng vụ, xen canh, đa canh thuận lợi –	– Sâu bệnh phát triển. – Thiên tai, thời tiết có hại nhiều (bão lũ, hạn hán, sương muối, sương giá, xói mòn, xâm thực đất)...